

HIỆU QUẢ TỪ VIỆC ỨNG DỤNG KẾT QUẢ NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC LĨNH VỰC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀO THỰC TIỄN CÔNG TÁC MẶT TRẬN Ở TỈNH QUẢNG BÌNH

ThS. NGUYỄN ĐĂNG TUẤN

Trung tâm Ứng dụng và Thống kê KH&CN Quảng Bình

Đảng và Nhà nước ta đã khẳng định: Phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) cùng với phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực đầy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước. Nhận thức được tầm quan trọng của KH&CN, trong giai đoạn từ năm 2011 đến nay, hoạt động KH&CN tỉnh Quảng Bình luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; sự hướng dẫn, giúp đỡ của Bộ KH&CN và đã có những bước chuyển biến tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Hoạt động nghiên cứu khoa học đã triển khai thực hiện 167 nhiệm vụ, dự án, trong đó có 159 nhiệm vụ và 8 dự án sản xuất thử nghiệm. Lĩnh vực Khoa học tự nhiên 8; Lĩnh vực Khoa học kỹ thuật công nghệ 33; Lĩnh vực Nông nghiệp 36; Lĩnh vực Y dược 15; Lĩnh vực xã hội 58; Lĩnh vực nhân văn 17. Nhìn chung các nhiệm vụ, dự án đều được ứng dụng vào sản xuất, đời sống, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đã góp phần quan trọng vào việc tạo ra sự chuyển biến rõ rệt về năng suất, chất lượng và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, thủy sản, du lịch và dịch vụ trên địa bàn tỉnh, nâng cao thu nhập, cải thiện mức sống cho người lao động.

Trong lĩnh vực khoa học xã hội, các nhiệm vụ tập trung vào việc nghiên cứu và giải quyết các vấn đề cấp bách về khoa học quản lý, cung cấp các luận cứ khoa học cho việc ban hành các chủ trương, chính sách của tỉnh; nghiên cứu xác định rõ những giá trị lịch sử, văn hóa - xã hội, truyền thống cách mạng... làm cơ sở cho việc hoạch định chính sách bảo tồn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa - xã hội phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh; đồng thời góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước cho Nhân dân và giới thiệu hình ảnh của Quảng Bình với bên ngoài, đưa ngành du lịch Quảng Bình dần trở thành

ngành kinh tế mũi nhọn. Đặc biệt, nhiều nhiệm vụ cung cấp luận cứ trong việc tham mưu xây dựng và ban hành các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động nhằm triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Kết quả việc ứng dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học xã hội vào thực tiễn công tác của cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Thời gian qua, hoạt động nghiên cứu khoa học của cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã bám sát vào chức năng, nhiệm vụ chính trị của mình để tổ chức và tham gia các nhiệm vụ KH&CN nhằm tham mưu cho Thường trực HĐND, Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh những vấn đề từ thực tiễn đặt ra. Các nhiệm vụ KH&CN đã tập trung nghiên cứu theo hai hướng chính là: Nghiên cứu những vấn đề lý luận về công tác Mặt trận, nghiên cứu chủ trương, đường lối của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc; Nghiên cứu tổng kết những nội dung công tác của Mặt trận trong thực tiễn, những vấn đề mới đặt ra cho công tác Mặt trận, từ đó góp phần đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Trong những năm qua, cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã thực hiện 2 nhiệm vụ nghiên cứu khoa học: “Nghiên cứu một số phương thức giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Bình”; “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn khu dân cư tỉnh Quảng Bình”. Kết quả nghiên cứu và ứng dụng vào thực tiễn của 2 nhiệm vụ đạt kết quả xuất sắc. Trong đó nổi bật là nhiệm vụ “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng cuộc vận động toàn dân

đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn khu dân cư tỉnh Quảng Bình”.

Ngay sau khi nghiên cứu thành công năm 2020 với xếp loại xuất sắc, trên cơ sở kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ, cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã triển khai ứng dụng nhiệm vụ vào thực tiễn. Theo đó, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã xây dựng và triển khai Đề án “Xây dựng mô hình khu dân cư nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu và đô thị văn minh kiểu mẫu giai đoạn 2020-2025”.

Sau 2 năm triển khai, Đề án đã đạt được những kết quả cao, cụ thể: Đã xây dựng 8 mô hình khu dân cư nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu và đô thị văn minh kiểu mẫu cấp tỉnh, gồm 4 loại mô hình: Khu dân cư nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Khu dân cư nông thôn mới ở vùng có đông đồng bào Công giáo; Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu ở vùng đồng bằng; Khu dân cư đô thị văn minh kiểu mẫu. Mặt trận cấp huyện, cấp xã đã triển khai được 192 mô hình, trong đó: huyện Lệ Thủy 26; huyện Quảng Ninh: 21; TP. Đồng Hới: 34; huyện Bố Trạch: 27; thị xã Ba Đồn: 27; huyện Quảng Trạch: 13; huyện Tuyên Hóa: 17; huyện Minh Hóa: 27.

Tại 8 mô hình khu dân cư nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu và đô thị văn minh kiểu mẫu cấp tỉnh đã thực hiện hiệu quả các nội dung, tiêu chí đề ra theo Đề án như: Đoàn kết tham gia phát triển kinh tế, tích cực giúp nhau giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống, khuyến khích làm giàu chính đáng; Đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo sự nghiệp giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, xây dựng gia đình văn hóa, phát huy truyền thống đền ơn, đáp nghĩa, tương thân, tương ái; Đoàn kết tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, xây dựng cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp; Đoàn kết chấp hành pháp luật, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; Đoàn kết phát huy dân chủ, tích cực tham gia giám sát và phân biện xã hội, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở trong sạch vững mạnh.

Nhìn chung việc triển khai các mô hình đã



Xây dựng và sửa chữa nhà đại đoàn kết cho các hộ dân đồng bào dân tộc thiểu số

Ảnh: Đ.T

đem lại hiệu quả thiết thực trên nhiều mặt của đời sống xã hội, bộ mặt các khu dân cư được đổi mới, khang trang qua từng ngày, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên, kinh tế - xã hội ngày càng phát triển. Đồng thời, việc triển khai các mô hình đã trở thành một phong trào rộng khắp, có sức lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội, gắn liền với việc nâng cao vị thế và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận các cấp theo phương châm đưa công tác Mặt trận về khu dân cư. Những kết quả đạt được của Đề án đã góp phần vào thành quả chung của Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn khu dân cư tỉnh Quảng Bình.

Có thể nói, giá trị lý luận và giá trị ứng dụng từ kết quả nghiên cứu khoa học của các nhiệm vụ khoa học xã hội ngày càng được cải thiện và nâng cao, phục vụ trực tiếp cho công tác tham mưu của các cơ quan Mặt trận, đoàn thể. Các nhiệm vụ đã cung cấp những luận cứ khoa học và thực tiễn cho các cơ quan Mặt trận, đoàn thể tham mưu với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND, UBND tỉnh xây dựng các nghị quyết, chỉ thị, chính sách quan trọng trên nhiều lĩnh vực khác nhau, mà minh chứng điển hình đó là kết quả ứng dụng của nhiệm vụ “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên địa bàn khu dân cư tỉnh Quảng Bình” trong việc xây dựng

mô hình khu dân cư nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu và đô thị văn minh kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Quảng Bình do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh thực hiện.

Việc triển khai ứng dụng kết quả nhiệm vụ KH&CN thuộc lĩnh vực khoa học xã hội vào thực tiễn công tác của cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh là hoạt động thiết thực, cần được biểu dương và nhân rộng. Đồng thời, thông qua hoạt động đó đã góp phần khắc phục những tồn tại hiện nay trong hoạt động nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn đó là: “hiệu quả ứng dụng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn vào cuộc sống rất hạn chế; tình trạng nghiên cứu xong cất vào tủ”.

Một số giải pháp nâng cao khả năng ứng dụng kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học xã hội vào thực tiễn công tác của cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Để thực hiện tốt và hiệu quả công tác ứng dụng kết quả các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội vào thực tiễn công tác của cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, thiết nghĩ cần tiến hành đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, chú trọng việc định hướng các nội dung nghiên cứu và đề xuất nghiên cứu khoa học

Việc định hướng nghiên cứu và đề xuất các nội dung nghiên cứu là giai đoạn quan trọng góp phần nâng cao khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu của đề tài khoa học vào nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan Mặt trận sau này. Với những định hướng nội dung nghiên cứu và đề xuất nghiên cứu phù hợp, sát thực tiễn sẽ góp phần quan trọng nâng cao khả năng ứng dụng của các nhiệm vụ nghiên cứu sau này nếu được triển khai thực hiện.

Theo đó, để định hướng đúng và đề xuất đúng nội dung nghiên cứu cần dựa trên các cơ sở sau: Bám sát Văn kiện Đại hội Đảng qua các kỳ đại hội, nhất là Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, các chính sách của Nhà nước, trong đó tập trung vào những vấn đề, nội dung mới trên các lĩnh vực được đưa vào Văn kiện, các chính sách để tập trung nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn. Đây là căn cứ để

các tổ chức nghiên cứu khoa học, các nhà khoa học nghiên cứu, đề xuất những nội dung nghiên cứu, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, các chính sách của Nhà nước; hoặc giúp cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Mặt trận để đề xuất, xác định nội dung nghiên cứu cho phù hợp gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh.

Căn cứ vào những yêu cầu mới mà thực tiễn đặt ra hoặc những vấn đề đã tồn tại trong thực tiễn nhưng chưa được giải đáp đầy đủ, có sức thuyết phục về mặt lý luận hoặc những vấn đề cũ trong thực tế nhưng do yêu cầu, bối cảnh thực tế thay đổi đòi hỏi phải có cách tiếp cận mới, lý giải mới hợp lý, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

Thứ hai, cần xây dựng quy trình triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học để thống nhất thực hiện trong cơ quan Mặt trận

Việc xây dựng quy trình triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học sẽ bao hàm trách nhiệm đề xuất ứng dụng của người nghiên cứu, trách nhiệm phối hợp của các ban trong cơ quan Mặt trận liên quan đến kết quả nghiên cứu và nguồn lực, cùng trách nhiệm tổ chức thực hiện hoạt động ứng dụng;...

Thứ ba, về chính sách khuyến khích

Cần có chính sách khuyến khích để đẩy mạnh hoạt động ứng dụng nghiên cứu khoa học. Chẳng hạn, trong Quy chế thi đua khen thưởng của cơ quan sẽ đưa hoạt động ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học của cơ quan Mặt trận là một sáng kiến để cơ quan khen thưởng; hoặc coi đây là một nhiệm vụ bắt buộc, là tiêu chí để đăng ký tham gia nghiên cứu đề tài khoa học của cán bộ cơ quan; hoặc tính điểm cộng trong tiêu chuẩn xét thi đua, xét tăng lương trước thời hạn, bổ nhiệm cán bộ...

Tóm lại, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học có ý nghĩa quan trọng, nhằm hiện thực hóa mục tiêu của công tác nghiên cứu. Chỉ thông qua hoạt động ứng dụng thì những giá trị khoa học mới trở nên có giá trị hơn trong thực tiễn, trở thành động lực và là lực lượng tiên phong trong xây dựng và phát triển xã hội ■